

Số: 801/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 776/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/10/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15/10/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình giữa:

Người yêu cầu:

- **Chị Đoàn Hạnh B**, sinh năm 1986; ĐKKHKT: Số 14 ngách 189/105 đường H, phường L, quận B, thành phố H; Nơi ở: Phòng 106 tập thể T, ngách 2, ngõ 260 phố Đ, phường L, quận B, thành phố H.

- **Anh Đường Tiến Đ**, sinh năm 1984; ĐKKHKT: Số 14 ngách 189/105 đường H, phường L, quận B, thành phố H; Nơi ở: Số 12K6 tập thể T, xã K, huyện H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị Đoàn Hạnh B và anh Đường Tiến Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 31/10/2008 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh H (Giấy chứng nhận kết hôn số: 34/2008; Quyền số 01/2008). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Chị Đoàn Hạnh B và anh Đường Tiến Đ yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15/10/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Chị Đoàn Hạnh B và anh Đường Tiến Đ có 01 (một) con chung là cháu Đường Chí T, sinh ngày 03/02/2009. Anh chị thống nhất thỏa thuận để con chung là cháu Đường Chí T, sinh ngày 03/02/2009 cho mẹ là chị Đoàn Hạnh B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Đường Tiến Đ có trách nhiệm đóng góp

cấp dưỡng nuôi con chung số tiền là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng kể từ tháng 11 năm 2022.

[4]. Về tài sản chung: Chị Đoàn Hạnh B và anh Đường Tiến Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Đoàn Hạnh B và anh Đường Tiến Đ không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí tòa án: Chị Đoàn Hạnh B tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Hạnh B và anh Đường Tiến Đ.

- Về con chung: Chị Đoàn Hạnh B và anh Đường Tiến Đ có 01 (một) con chung là cháu Đường Chí T, sinh ngày 03/02/2009. Giao con chung là cháu Đường Chí T, sinh ngày 03/02/2009 cho mẹ là chị Đoàn Hạnh B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Đường Tiến Đ có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung số tiền là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng kể từ tháng 11 năm 2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Đường Tiến Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Đoàn Hạnh B và anh Đường Tiến Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Đoàn Hạnh B và anh Đường Tiến Đ không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đoàn Hạnh B tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0002515 ngày 14/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH;
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thu Phương